

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2025
“V/v xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Niêm

Ông Dương Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều – Là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cà Mau.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thảo N, sinh năm 2003 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TM, xã TP, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Biện An K, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TTĐ, xã TP, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Phạm Thảo N trình bày tại đơn khởi kiện và được bổ sung tại phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Biện An K chung sống với nhau vào năm 2023, và có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Thới Bình vào ngày 10/10/2023. Trong thời gian chung sống đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xảy ra không hàn gắn được. N nhân do anh K không quan tâm chăm sóc vợ, con. Nên vợ chồng đã không sống chung khoảng 06 tháng nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Biện An K.

Về con chung: Chị và anh K có 01 con chung tên Biện Ngọc Hải Y, sinh ngày 05/8/2024, con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con chung và yêu cầu anh Biện An K cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị và anh Biện An K tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Biện An K không có nợ chung.

- Bị đơn anh Biện An K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận khai chứng cứ và hòa

giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh Biện An K vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung tranh chấp: Nội dung tranh chấp giữa chị Phạm Thảo N với anh Biện An K được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Biện An K có nơi cư trú tại xã Trí Phải, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Biện An K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Phạm Thảo N với anh Biện An K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Thới Bình theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị N yêu cầu xin ly hôn với anh K. N nhân chị N xin ly hôn do vợ chồng không hợp nhau, có nhiều bất đồng mặc dù gia đình hai bên đã hàn gắn nhưng không kết quả.

Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị N và anh K mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện chị N và anh K đã không chung sống, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc ai. Đồng thời, trong suốt thời gian chị N xin ly hôn anh K cũng không đến Tòa án hoà giải hoặc xin hàn gắn. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị N về việc xin ly hôn với anh K.

[4] Về con chung: Chị Phạm Thảo N với anh Biện An K có 01 con chung tên Biện Ngọc Hải Y, sinh ngày 05/8/2024. Con chung đang sống cùng chị N. Khi ly hôn chị N yêu cầu nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Yến hiện dưới 36 tháng tuổi, đang sống cùng chị N, anh K cũng không có ý kiến và việc nuôi con chung. Do đó tiếp tục giao cháu Yến cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con theo quy định cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Việc cấp dưỡng nuôi con là quyền lợi của con. Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con bao gồm những chi phí hợp lý ăn uống, học hành ... nhưng không thấp hơn 50% mức lương tối thiểu vùng. Hiện cháu Yến đang sống ở vùng IV tương ứng số tiền lương vùng là 3.450.000 đồng x 50% = 1.725.000 đồng/tháng. Nên yêu cầu của chị N về việc buộc anh K cấp dưỡng nuôi con là phù hợp nên được chấp nhận.

Anh K không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị N xác định tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị N khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị N phải chịu theo quy định. Án phí về cấp dưỡng nuôi con anh K phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thảo N về việc xin ly hôn với anh Biện Anh K.

Về con chung: Giao con chung tên Biện Ngọc Hải Y, sinh ngày 05/8/2024 cho chị Phạm Thảo N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Biện An K phải cấp dưỡng nuôi cháu Yên mỗi tháng 1.725.000 đồng/ cho đến cháu đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính kể từ ngày bản án có hiệu lực.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh K không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Luật Thi hành án dân sự.

Anh Biện An K không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Phạm Thảo N phải chịu. Chị N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0022380 vào ngày 15/5/2025 được đối trừ, chị N đã nộp đủ. Án phí về cấp dưỡng nuôi con anh Biện An K phải chịu 300.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Phạm Thảo N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Biện An K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 2- Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 2- Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ.
- VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Kim Cương